

“Đi Tìm Thời Gian Đã Mất.”

**Sàigòn, thứ Năm ngày 11/12/1975**

Buổi tối, trời Sàigòn có những cơn gió lạnh heo heo. Duy Quang mời tiệc, Nguyễn đưa tôi đến dự một mình. Thời gian này tôi đang hợp tác với ban nhạc Duy Quang trong vai trò một nghệ sĩ biểu diễn đàn *violon*. Những cuộc rượu họp mặt bè bạn sau các giờ tập dượt hay trình diễn vẫn xảy ra với chúng tôi, phần lớn là tại nhà Duy Quang.

Khi tôi đến vào lúc 7 giờ tối thì đã thấy mọi người tề tựu đông đủ. Duy Quang cười với tôi:

“Anh em ai cũng chờ mỗi mình Thu Vân.”

Tôi lúng túng thốt lời xin lỗi. Duy Quang nói:

“Hôm nay có cả dì Thanh và cậu Chương đến chơi với bọn mình.”

Tôi đảo nhanh một vòng mắt, thấy ngoài những khuôn mặt bạn bè quen thuộc, còn có cả sự hiện diện của nữ ca sĩ Thái Thanh và nhạc sĩ Phạm Đình Chương. Hai bàn rượu được đặt nơi hai vị trí kề nhau trong cái sân rộng. Chiếc bàn thấp bao gồm tất cả bọn trẻ trong ban nhạc, độ khoảng 10 người. Chiếc bàn cao và hẹp bản hơn chỉ hiện diện Thái Thanh, Phạm Đình Chương và anh Nguyễn Quang Vui, nhạc sĩ kèn *saxo ténor* lớn tuổi nhất trong đám. Duy Quang kể tai tôi, nói nhỏ:

“Quang quý Thu Vân nên mời Thu Vân ngồi cùng bàn với dì Thanh và cậu Chương.”

Thái Thanh nở nụ cười ấm áp. Và Phạm Đình Chương gật đầu chào tôi, về kín đáo e dè.

Trong nhiều cuộc thân thanh với các ban nhạc Phạm Mạnh Cương, Hoàng Trọng, Vũ Thành đạo trước, tôi đã có nhiều dịp gặp Thái Thanh, nhưng chưa lần nào gặp Phạm Đình Chương. Giọng nhạc của anh lại là một trong rất ít giọng nhạc VN được tôi ưa thích. Vì vậy, tôi hơi có chút ngại ngần khi được xếp ngồi cạnh con người đã viết lên những bản tình ca có khả năng làm rung động trái tim tôi một thời tuổi nhỏ. Tôi không dám nhìn anh, trong óc ngẫm nhanh những bài hát của anh.

Phạm Đình Chương không nói gì, chỉ ngồi im uống rượu, nhìn bọn tuổi trẻ chung quanh cười đùa trò chuyện. Trông anh có vẻ xa lạ cô đơn trong đám đông (có luôn cả tôi) không cùng một thế hệ với anh. Tôi nghe lòng dậy lên chút gì ái ngại cho anh. Vẻ mặt anh như già và mệt mỏi lắm trước những tiếng cười tiếng nói không ngớt. Tuy vậy, anh tỏ ra rất tế nhị. Ngồi cạnh tôi, anh hay nhỏ nhẹ mời tôi những miếng ăn ngon, hoặc tiếp rượu vào cốc của tôi.

Tháng 12 năm 1975, tôi còn rất trẻ, vì vậy cũng không thoát ra ngoài những trò nghịch ngợm như đám bạn cùng lứa. Trong ban nhạc Duy Quang, tôi được tất cả ân cần quý mến. Tiếng đàn và cả cái “tài” uống rượu không say đã giúp tôi tạo nên vị thế này. Trên các bài bản, tôi luôn luôn giữ phần độc tấu. Tại các buổi rượu khuya sau giờ trình diễn, cũng chỉ tôi là người nữ duy nhất còn ngồi lại với cả đám bạn trai.

Trong buổi tiệc đêm nay, mỗi khi được Phạm Đình Chương tiếp thêm rượu vào cốc của mình, tôi đều nói “*Cảm ơn anh Chương*”. Điều này đã làm cho anh trưởng ban Nguyễn Quang Vui lưu ý và buông lời chòng gheo:

“Có phải Thu Vân muốn làm ‘mợ’ Duy Quang bên mới gọi cậu Chương bằng ‘anh’ như vậy?”

Tôi thấy Phạm Đình Chương mỉm cười lúng túng và cả nhóm Duy Quang cũng mỉm cười chờ nghe câu đáp.

Tôi thân nhiên nói:

“Tại sao Thu Vân phải gọi anh Chương bằng *cậu* trong khi giữa hai người chẳng có chút nào họ hàng giây mơ rễ má?”<sup>1</sup>

Phạm Đình Chương búng tay một cái, bật lên lời khen ngợi:

“Hay! Thu Vân hay lắm! Thông minh và thành thật một cách rất độc đáo!”

Tôi quay nhìn anh, thoáng nở nụ cười điệu cợt:

“Hơn nữa, trông anh ấy còn trẻ chán đâu Thu Vân biết anh hơn mình nhiều tuổi. Vậy hà cớ gì anh ấy lại không thể được một người con gái xa lạ gọi bằng *anh*?”

Cả bọn vỗ tay reo.

Tôi đưa năm ngón trái vuốt những lọn tóc đang xòa ra trước trán:

“Phải không các bạn?”

Dăm bảy tiếng người cùng la một lúc:

“Phải quá đi thôi!”

Thái Thanh nở nụ cười thú vị. Còn Phạm Đình Chương giơ cao ly rượu trong tay, khẽ nghiêng người ra dáng mời tôi. Tôi đưa ly của mình cụng nhẹ ly anh. Tiếng thủy tinh chạm nhau, những hạt nước đá lăn tăn giao động trong làn rượu đỏ.

[Thật phải viết, trong môi trường đàn ca náo nhiệt rất quen thuộc thế này, có lúc tôi hầu như “*quên mất*” Nguyễn. Chùng nhớ lại, trái tim se thắt trong một niềm băng khuâng hồi hận. Một điều tôi tự biết mình không phải là kẻ bạc, mà có thể chỉ vì muốn giữ cho con người thanh nhã ấy xa khỏi những cái phức tạp chung quanh trong cuộc sống tôi nên trong vô thức

---

<sup>1</sup> Về sau, tìm được trong mớ hình ảnh cũ Cha tôi để lại, có hai tấm chụp trong mộ đám cưới tại Sài Gòn năm 1956, thấy Cha tôi ngồi giữa Phạm Đình Chương và Phạm Duy. Cha tôi khi ấy khoảng 40 tuổi, còn Phạm Đình Chương độ 25-27 tuổi.

của tình yêu chân thật, một lúc nào đã khiến tôi có trạng thái *quên* ấy chẳng?]

Đến một lúc, bạn bè yêu cầu được nghe tôi đàn. Duy Quang nhanh nhẹn đứng lên mở hộp, lấy cây *violon* đưa tôi. Quay sang Thái Thanh và Phạm Đình Chương, anh nói:

“Dì Thanh và cậu Chương phải nghe Thu Vân kéo *violon*. Đã lắm! Tiếng đàn làm chết tâm tư cả đám bọn cháu!”

Anh Nguyễn Quang Vui đệm tiếp:

“Mà Phan Kiên là kẻ chết nặng nhất. Dù Phan Kiên không biết uống rượu nhưng hễ bất cứ lúc nào nghe Thu Vân đàn, Phan Kiên cũng đều tỏ ra như đang rất *phê!*” (Phan Kiên là anh bạn chơi *guitare basse* trong ban nhạc.)

Vừa thoa *colophane* vào cây *archet*, tôi vừa nói:

“*Em đi qua đời anh  
Không nhớ gì sao em?*”

Và cười nhẹ:

“Bản đầu tiên sẽ là *Người Đi Qua Đời Tôi*. Tác giả những giọng nhạc tha thiết ấy đang có mặt tại đây nên Thu Vân xin được hân hạnh múa rìu qua mắt thợ.”

Uống trọn ly rượu Duy Cường vừa mang đến xong, tôi cất lên tiếng đàn trầm bổng. Duy Quang ôm *guitare* đệm theo.

Trời đêm sáng trắng. Chiếu sân rộng trải đầy ánh bạc. Tiếng *violon* ngân lên tha thiết. Mạch máu trong người tôi cơ hồ chảy mạnh hơn.

Tháng 4/1975, tôi bỏ Dalat, bỏ sân khấu Duy Tân ra đi. Giờ đây, âm nhạc, ánh đèn, những tràng pháo tay khán giả... tất cả như còn vọng vang trong trí nhớ. Một nỗi đau nhức dậy lên trong tim, hòa theo men rượu, làm thành từng chuỗi âm thanh nức nở. Các người bạn ngồi cúi đầu, trầm lắng. Tiếng *guitare* dịu dàng, nhẹ nhàng đuổi theo tiếng *violon* ai oán phát ra từ những ngón tay tôi.

Tôi ngược nhìn lên bầu trời đầy ánh sáng trắng, cây *archet* trong tay ghì mạnh trên bốn sợi giây, làm bật vang những tiếng lòng tê điếng. Lòng tôi đó, dễ đã lâu chẳng mấy khi còn dịp phô bày cùng ai khác. Bây giờ, trong một lúc thật nhanh, tôi tưởng như đang cùng với cây *violon* bay bổng vào vùng trời nào thân thiết đã khuất chìm trong quá khứ xa xôi...

Khi tôi đang dạo *Nửa Hồn Thương Đau*, đột nhiên thấy Phạm Đình Chương rời bàn rượu đứng lên, đến cạnh Duy Quang, đưa tay đỡ lấy cây *guitare* trên tay Quang và nói:

“Tiếng *violon* truyền cảm cỡ này phải để chính tay cậu đệm mới đúng. Cậu còn non lắm!”

Thế là anh đệm cho tôi. Bản này tiếp nối bản kia. Say mê, hứng thú. Và quả tình tôi nghe hứng thú thật khi hòa nhạc với Phạm Đình Chương, một điều không phải dễ tìm đối với một tay *violoniste* như tôi. Giọng đàn anh ngọt ngào điêu luyện. Cái dáng gầy gầy với khuôn mặt xương xương đã vẽ lên trên anh hình ảnh một người nghệ sĩ độc đáo. Nơi anh toát ra cả một trời cô đơn đau khổ. Tôi nhớ lại những điều đã biết về anh và nữ ca sĩ Khánh Ngọc... Có một nỗi cảm thông chan hòa trong tiếng *violon* buồn bã của tôi.

\*

\* \*

Lúc đã rất khuya, anh Nguyễn Quang Vui đưa tôi và Phạm Đình Chương về bằng chiếc Toyota 360 của anh. Tôi ngồi giữa hai người nơi băng ghế trước. Đường phố Sài Gòn nửa đêm về sáng mang đầy nét hoang vu quanh quẽ. Cuộc đời tàn khốc đã hầu như rút hết trọn sinh khí ban đêm.

Một lúc, tôi nghe Phạm Đình Chương nói:

“Tôi già như thế này, cô đơn đã đành, Thu Vân còn quá trẻ, tại sao cũng cô đơn dường ấy?”

Tôi thấy ngạc nhiên vì lời nhận xét đó. Từ rất lâu rồi, chưa một lần tôi tự đặt với mình hai chữ “*cô đơn*”. Cuộc sống phiêu lãng từ thành phố này sang thành phố khác, cây đàn *violon*, sân khấu, ánh đèn, những tràng pháo tay rộn rã, những cuộc vui thâu đêm suốt sáng... đã khiến tôi không còn thì giờ để tự hỏi ‘mình có cô đơn hay không’ nữa?

Đêm trong tháng 12/1975, giữa đường khuya Sài Gòn với nhiều cơn gió lạnh làm se lòng những con người còn đang lang thang hè phố (như tôi, như Phạm Đình Chương và anh bạn nhạc sĩ), lời nhận xét của Phạm Đình Chương đối với tôi quả là một khám phá bất ngờ nhưng thật nhiều thú vị. Tôi quay nghiêng hỏi anh:

“Điều gì khiến anh nghĩ rằng Thu Vân cô đơn kia chứ?”

Phạm Đình Chương đáp, thái độ hững hờ nhưng giọng nói vô cùng ấm áp:

“Phải là một kẻ không có trái tim mới không nhận ra được nỗi cô đơn đầy dẫy trong tiếng *violon* và trên cách thể uống rượu của Thu Vân.”

Tôi nghĩ thật nhanh đến Nguyễn sau câu nói của Phạm Đình Chương. Nỗi “*cô đơn rất đặc thù*” trên tôi, Nguyễn cũng từng nhìn ra và ngưỡng mộ. Nhưng so với một nghệ sĩ lịch lãm cuộc đời và tình trường như Phạm Đình Chương thì rõ ràng sự nhậy cảm trong tâm hồn chàng trai mới chỉ 24 tuổi có phần vượt trội. Bởi vì, đã nhiều lần chàng nói với tôi về cái “*định mệnh đặc biệt*” mà Thượng Đế chỉ dành riêng cho “*những kẻ tài hoa.*”

□

## “À la Recherche du Temps Perdu...”

Sàigòn, thứ Sáu ngày 12/12/1975

Trân Sa của Bố,

Hôm nay Bố viết cho Trân Sa quyển truyện mới. Quyển truyện cũ, Mãn lấy xem rồi. Hơn nữa, cũng chỉ còn vài trang là hết nên Bố thay vậy. Bố chẳng có quyển vở nào để chép truyện cho Trân Sa. Bố phải tìm những quyển cũ.

Hồi chiều Bố Mãn bị mắc mưa, một trận thật lớn làm dầm ướt cả hai người. Con mưa quái quỷ kéo dài từ lúc Bố Mãn đang ngồi trên ghé đá công viên. Mãn tựa đầu vào Bố ngược nhìn trời và bảo rằng, trong tư thế như vậy, nhìn mây thấy thật đẹp. Bức tranh vân cầu vẽ người tang thương! Ngờ đâu đó lại là những áng mây đen mang đến cơn mưa bất chợt.

Giờ đây ngồi nơi bàn học, Bố pha một ly trà thật nóng, viết cho Trân Sa. Hương trà thơm ngát làm Bố quên mất cái lạnh khi nãy. Vừa uống trà vừa viết cho Trân Sa, thật thích!

Bố không hiểu Bố viết gì cho Trân Sa nữa, chỉ biết viết hoài... Nhưng không phải là viết thư, dĩ nhiên. Bố chỉ viết những sự việc xảy đến chung quanh, liên quan tới Mãn, Bố và Trân Sa. Nếu Trân Sa đọc nhiều chỗ thấy Bố nói bả lạp những gì không đâu thì cũng đừng ngạc nhiên. Viết không giới hạn, như thế thích hơn. Một điều cần bản là Bố chỉ viết cho Trân Sa đọc, hoặc Mãn đọc thay cho Trân Sa thôi.

Mấy hôm nay Bố vẫn đưa Mãn đi đàn với ban nhạc Duy Quang. Tiếc một điều là Bố vẫn còn thất nghiệp chứ chưa đi dạy như chương trình đã ghi trong giấc mộng xa xưa Trân Sa từng nghe Bố kể. Dù sao, Bố cũng cảm thấy một cảm giác thật thích thú, nhẹ nhàng xa vắng. Bố chẳng thể nào diễn tả rõ ràng điều này cho được.

Buổi chiều dài của ngày hôm nay, Bố Mãn ngồi nơi quán café trò chuyện trong khi trời đang âm thầm chuẩn bị cơn mưa. Giá mưa đổ xuống khi đang uống café có lẽ thích hơn.

Lúc đưa Mãn về, trời vẫn mưa nho nhỏ, Bố và Mãn đã ướt dầm cả áo quần khi bước chân vào quán cơm trên đường Võ Di Nguy Chợ Cũ. Một quán ăn quen thuộc của Bố và Mãn. Quán nhỏ mang không khí gia đình hơn là một tiệm ăn chuyên nghiệp. Bố chợt nghĩ và nói là Mãn sẽ hết lạnh khi đứng ở ngưỡng cửa căn nhà màu gạch lãng nghe tiếng đàn vắng ra của một Di nào đó. Tiếng dương cầm tròn trịa khoan thai. Người về dù ướt nhiều nhưng cũng được sưởi lại đôi chút với tiếng nhạc ấm áp. Chỉ mình Bố, cuối cùng phải trở về đơn côi trong đêm mưa (tuy nhỏ nhưng đủ làm ướt thêm chiếc áo). Mãn rủ Bố ghé nghe tiếng Ave Maria diu dặt.

Tâm tình một nẻo quê chung

Người về cố quận, muôn trùng ta đi...

Rét mướt quá!

Sáng mai Bố sẽ nằm nhà một hôm. Đêm nay Bố ngủ thật trễ khi đã viết xong cho Trân Sa, sẽ đọc sách và nhớ đến Mãn trước khi ngủ. Dĩ nhiên, đêm nào cũng thế. Không biết Mãn có như vậy không?

**9:30 đêm.** Không biết giờ này Mãn đang làm gì? Bố chợt thèm một ly café ở quán Xây Chùng đi uống với Mãn. Mà nếu quán Xây Chùng thấp những ngọn đèn mù mờ hơn thì tuyệt! Như một quán ở Âm Phủ. Có thể bên cạnh là một đôi vợ chồng của thời Tây Sơn đang nghiêng vò rượu. Những người trong các bàn khác đang chum đầu vào nhau to nhỏ, chẳng ai để ý đến ai, như thể người của mỗi bàn nói một thứ ngôn ngữ khác nhau.

Nhắc nhở về Miền Trung xứ Huế là điều mà Bố cứ muốn nói hoài với Trân Sa. Miền thùy dương bóng dừa ngàn thông, miền của quê hương dân gầy áy sao lại là nhịp đập của trái tim Bố từ thuở đời kiếp nào, cho dù chưa một lần Bố được đặt chân lên bờ sông Hương. Có lẽ Bố được nhắc nhở, được giao cho giữ nhiều kỷ niệm của Ông Bà Nội từ khi còn nhỏ, những câu ru của một đời.

“Ai về cầu ngói Thanh Toàn  
Cho em về với một đoàn cho vui...”

Sẽ có hôm nào đó, người qui hồi trong giấc mộng hoàng hoa.

Về Miền Trung, đoàn người ca hát mộng thành công, lửa ấm áp bếp nhà ai hồng đêm trường... (Phạm Đình Chương).

Như thế cũng đủ sung sướng rồi, Trân Sa nhỉ? Như chính Bố bây giờ cũng đang sung sướng quá với giấc mộng trên. Với Bố, thành phố có nhiều kỷ niệm và thân thiết nhất là Huế và Dalat. Lúc này nhắc lại, Bố thấy sao như mơ hồ xa xăm lắm. Chẳng hiểu tại sao nữa?

Giờ đây Bố muốn không gian trở nên thật lạnh vắng như ở Dalat, Bố sẽ bỏ tay trong túi và đi vòng vòng đâu đó để đập đổ những ý nghĩ ma quái lan man hoài trong óc. Ngày xưa Nguyễn Du làm xong bài Thăng Long Thành Hoài Cổ, ngồi đọc lại, tay vò đầu và quăng bút, khóc mãi, âm thầm...

□